

Số: /KH-UBND

Lao Chải, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH
Quản lý, bảo vệ và phòng chống cháy, chữa cháy rừng
trên địa bàn xã Lao Chải năm 2026

Căn cứ Luật lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định 156/2028/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ Phương án số 10/PA-UBND, ngày 14/7/2026 của UBND xã Lao Chải về Phòng cháy chữa cháy rừng xã Lao Chải năm 2026.

Căn cứ Quyết định số 270/QĐ-UBND ngày 19/5/2026 của UBND xã Lao Chải về Ban hành Kế hoạch phòng thủ dân sự xã Lao Chải giai đoạn 2026 - 2030.

Ủy ban nhân dân xã Lao Chải xây dựng Kế hoạch Quản lý bảo vệ rừng và Phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng, góp phần bảo vệ an toàn diện tích rừng hiện có, hạn chế thấp nhất số vụ cháy rừng và thiệt hại do cháy rừng gây ra trên địa bàn xã.

- Đánh giá đúng tình hình quản lý, bảo vệ rừng, xác định các khu vực có nguy cơ xảy ra cháy rừng cao, các nguyên nhân tiềm ẩn phát sinh cháy rừng trong mùa khô năm 2026 để chủ động xây dựng phương án phòng ngừa, bố trí lực lượng, phương tiện và tổ chức thực hiện các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị, lực lượng chức năng, chủ rừng và Nhân dân trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về lâm nghiệp và phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm, huy động lực lượng, phương tiện xử lý kịp thời, hiệu quả các vụ cháy rừng ngay từ khi mới phát sinh; không để cháy lan, cháy lớn, kéo dài, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người, tài nguyên rừng, tài sản của Nhà nước và Nhân dân, góp phần bảo vệ môi trường sinh thái, nguồn nước, đa dạng sinh học và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa các lực lượng trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; sẵn sàng triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Phương án phòng thủ dân sự xã Lao Chải giai đoạn 2026-2030 khi xảy ra tình huống cháy rừng vượt quá khả năng xử lý của địa phương.

2. Yêu cầu

- Công tác phòng cháy, chữa cháy rừng phải được triển khai thường xuyên, liên tục, đồng bộ và có trọng tâm, trọng điểm; lấy phòng ngừa là chính, phát hiện sớm, xử lý kịp thời ngay từ khi mới phát sinh, không để xảy ra cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng.

- Thực hiện nghiêm phương châm **"Phòng là chính, chữa cháy phải kịp thời, triệt để, an toàn và hiệu quả"**; đồng thời bảo đảm nguyên tắc **"04 tại chỗ"** gồm: chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ và hậu cần tại chỗ trong tổ chức chữa cháy rừng.

- Các cơ quan, đơn vị, lực lượng chức năng, Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, chủ rừng và các hộ dân sinh sống, sản xuất trong và ven rừng phải thực hiện đầy đủ trách nhiệm được giao; chủ động xây dựng kế hoạch, chuẩn bị lực lượng, phương tiện, dụng cụ chữa cháy rừng, bảo đảm sẵn sàng ứng phó khi có tình huống xảy ra.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; tổ chức kiểm tra, tuần tra, canh gác tại các khu vực có nguy cơ cháy rừng cao, quản lý chặt chẽ việc sử dụng lửa trong và ven rừng, nhất là trong thời kỳ nắng nóng kéo dài, hanh khô và khi cấp dự báo cháy rừng ở cấp IV, cấp V.

- Việc huy động lực lượng, phương tiện chữa cháy rừng phải được thực hiện kịp thời, đúng thẩm quyền, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho người tham gia chữa cháy; đồng thời chấp hành nghiêm chế độ thông tin, báo cáo, phối hợp chỉ huy theo quy định và theo Phương án phòng thủ dân sự của xã.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; đồng thời xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm hoặc có hành vi vi phạm các quy định của pháp luật về bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng..

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CÔNG TÁC QUẢN LÝ, BẢO VỆ RỪNG VÀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY RỪNG

1. Đặc điểm tự nhiên

UBND xã được thành lập theo Nghị quyết số 1684/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích, quy mô dân số của xã Thanh Đức, xã Xín Chải và xã Lao Chải cũ. Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, phía Đông xã Lao Chải giáp xã Thanh Thủy, phía Bắc giáp Trung Quốc, phía Tây giáp xã Thành Tín, xã Hoàng Su Phì, phía Nam giáp xã Tân Tiến. Lao Chải có tổng diện tích tự nhiên là 9.886,85 ha, có đường biên giới dài 18,169 km, dân số là 856 hộ/4.524 nhân khẩu, có 07 dân tộc cùng sinh sống (*Mông, Dao, Tày, Kinh, Nùng, Mường, Hoa*). Trong đó dân tộc Mông chiếm 56,76%; Dân tộc Dao chiếm 31,15%; Dân tộc Tày chiếm 2,63%, tổng số lao động toàn xã có 2.993 lao động, dân cư phân bố không đồng đều, trình độ dân trí tương đối thấp. Khí hậu thời tiết khắc nghiệt: rét đậm, rét hại kéo dài, có năm nhiệt độ xuống dưới -5°C ; về hạ tầng giao thông các thôn có đường bê tông đến trung tâm thôn, trong đó lao động nông nghiệp chiếm 100 %.

Diện tích rừng trên địa bàn xã tương đối lớn, gồm rừng tự nhiên và rừng trồng, có vai trò quan trọng trong bảo vệ môi trường sinh thái, phòng chống thiên tai, bảo vệ nguồn nước và phát triển kinh tế lâm nghiệp của địa phương. Hằng năm, người dân thường xuyên thực hiện các hoạt động sản xuất lâm nghiệp, phát dọn thực bì, trồng rừng, chăm sóc rừng, khai thác rừng trồng và sản xuất nương rẫy, vì vậy luôn tiềm ẩn nguy cơ phát sinh cháy rừng nếu việc sử dụng lửa không được quản lý chặt chẽ.

Vào mùa khô, đặc biệt từ khoảng tháng 10 năm trước đến hết tháng 4 năm sau, thời tiết thường hanh khô, lượng mưa ít, nhiều ngày có nắng nóng kéo dài, độ ẩm không khí thấp, thực bì khô dễ bắt lửa. Đây là thời điểm nguy cơ xảy ra cháy rừng ở mức cao, nhất là tại các khu vực có nhiều cỏ tranh, lau lách, tre nứa, rừng trồng và diện tích sau khai thác chưa được xử lý thực bì.

2. Hiện trạng rừng và công tác quản lý, bảo vệ rừng

- Xã Lao Chải có diện tích rừng tương đối lớn, bao gồm rừng tự nhiên và rừng trồng, giữ vai trò quan trọng trong bảo vệ môi trường sinh thái, điều hòa nguồn nước, phòng chống thiên tai và phát triển kinh tế lâm nghiệp của địa phương. Công tác quản lý, bảo vệ rừng luôn được Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; các lực lượng chức năng, kiểm lâm địa bàn, chủ rừng và Nhân dân thường xuyên phối hợp tổ chức tuần tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp.

- Tổng diện tích tự nhiên của xã: 9.886,85 ha. Tổng diện tích có rừng: 6.992,78 ha trong đó: Rừng tự nhiên: 6.240,45 ha; Rừng trồng: 752,33 ha (*rừng trồng đã thành rừng*).

* Đất rừng phân theo mục đích sử dụng: Đất rừng đặc dụng: 2.342,09 ha; Đất rừng phòng hộ: 2.489,5 ha; Đất rừng sản xuất: 3.413,8 ha; Diện tích rừng không thuộc lâm nghiệp (*ngoài 3 loại rừng*): 25,6 ha.

* Tỷ lệ che phủ rừng của xã Lao Chải năm 2025: 70,73%.

- Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, xã Lao Chải hiện có 6 thôn. Các thôn đều được tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; lực lượng bảo vệ rừng ở cơ sở từng bước được củng cố, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn. Tuy nhiên, vào thời kỳ cao điểm mùa khô, hoạt động sản xuất của người dân như phát dọn thực bì, xử lý phụ phẩm nông nghiệp, đốt nương, trồng rừng, chăm sóc rừng vẫn tiềm ẩn nguy cơ phát sinh cháy rừng nếu không được quản lý chặt chẽ.

3. Đánh giá nguy cơ cháy rừng năm 2026

- Dự báo trong năm 2026, diễn biến thời tiết tiếp tục có nhiều yếu tố bất thường, các đợt nắng nóng gay gắt, khô hạn kéo dài có thể xảy ra, làm gia tăng nguy cơ cháy rừng trên địa bàn xã.

- Các khu vực có nguy cơ cháy rừng chủ yếu là rừng trồng, rừng tre nứa, khu vực có nhiều thực bì khô, diện tích rừng giáp đất sản xuất nông nghiệp, khu vực người dân thường xuyên sử dụng lửa để xử lý thực bì, đốt nương hoặc đốt phụ phẩm sau thu hoạch.

- Bên cạnh yếu tố thời tiết, nguy cơ cháy rừng còn xuất phát từ hoạt động của con người như sử dụng lửa bất cẩn trong và ven rừng; đốt thực bì không bảo đảm an toàn; xử lý sau khai thác rừng chưa triệt để; việc chấp hành các quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng của một bộ phận người dân chưa nghiêm. Khi xảy ra cháy, địa hình đồi núi, giao thông khó khăn và khoảng cách xa khu dân cư sẽ ảnh hưởng đến việc huy động lực lượng, phương tiện tiếp cận hiện trường, làm tăng nguy cơ cháy lan nếu không được phát hiện và xử lý kịp thời.

4. Thuận lợi, khó khăn

a) Thuận lợi

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Hạt Kiểm lâm khu vực; sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã đối với công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Phương án phòng thủ dân sự xã Lao Chải giai đoạn 2026-2030 và các phương án ứng phó cháy rừng đã được xây dựng, là cơ sở quan trọng để tổ chức chỉ huy, huy động lực lượng, phương tiện khi xảy ra sự cố.

- Lực lượng Công an xã, Ban Chỉ huy quân sự xã, kiểm lâm địa bàn, các tổ bảo vệ rừng, chủ rừng và Nhân dân có tinh thần trách nhiệm, sẵn sàng phối hợp thực hiện nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy rừng.

b) Khó khăn

- Địa hình chia cắt, nhiều khu vực rừng xa khu dân cư, giao thông đi lại khó khăn, ảnh hưởng đến công tác tuần tra, kiểm tra và tổ chức chữa cháy.

- Phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác phòng cháy, chữa cháy rừng còn hạn chế; việc huy động máy móc, phương tiện chuyên dụng khi xảy ra cháy lớn còn gặp nhiều khó khăn.

- Một số người dân vẫn còn tập quán sử dụng lửa trong sản xuất nông, lâm nghiệp; nguy cơ mất an toàn cháy rừng vẫn tiềm ẩn, nhất là trong thời gian nắng nóng kéo dài.

- Kinh phí dành cho công tác tuyên truyền, diễn tập, mua sắm, sửa chữa và bảo dưỡng trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy rừng còn hạn chế.

5. Dự báo tình hình và yêu cầu đặt ra đối với công tác phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2026

- Năm 2026 dự báo nguy cơ cháy rừng vẫn ở mức cao trong thời kỳ mùa khô; yêu cầu đặt ra đối với công tác phòng cháy, chữa cháy rừng là phải chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa ngay từ đầu mùa khô; tăng cường công tác tuyên truyền, tuần tra, kiểm tra tại các khu vực có nguy cơ cháy cao; quản lý chặt chẽ việc sử dụng lửa

trong và ven rừng; thực hiện nghiêm chế độ trực phòng cháy, chữa cháy rừng theo cấp dự báo cháy rừng.

Đồng thời, tiếp tục kiện toàn lực lượng phòng cháy, chữa cháy rừng từ xã đến các thôn; chuẩn bị đầy đủ phương tiện, dụng cụ, vật tư, hậu cần theo phương châm **"04 tại chỗ"**; duy trì chế độ phối hợp giữa các lực lượng, bảo đảm sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện xử lý nhanh các tình huống cháy rừng ngay từ khi mới phát sinh, không để xảy ra cháy lớn, cháy lan kéo dài, góp phần bảo vệ tài nguyên rừng, tính mạng, tài sản của Nhà nước và Nhân dân.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện

- Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Hạt Kiểm lâm khu vực và của Ủy ban nhân dân xã về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Xác định công tác phòng cháy, chữa cháy rừng là nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm trong mùa khô; người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn và chủ rừng chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã nếu để xảy ra cháy rừng do chủ quan, thiếu trách nhiệm hoặc không thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng ngừa theo quy định.

- Tăng cường sự phối hợp giữa Phòng Kinh tế, Công an xã, Ban Chỉ huy quân sự xã, kiểm lâm địa bàn, các cơ quan, đơn vị, các thôn và chủ rừng trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; bảo đảm thống nhất trong công tác chỉ huy, điều hành khi xảy ra cháy rừng.

- Rà soát, kiện toàn Ban Chỉ huy, Tổ xung kích phòng cháy, chữa cháy rừng của xã và lực lượng tham gia chữa cháy rừng tại các thôn; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, bảo đảm sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi có yêu cầu.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng các quy định của pháp luật về bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, chủ rừng và Nhân dân bằng nhiều hình thức phù hợp như: hội nghị, họp thôn, hệ thống truyền thanh, pa nô, áp phích, mạng xã hội, nhóm Zalo của thôn và các tổ chức đoàn thể.

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân không sử dụng lửa trái quy định trong và ven rừng; thực hiện nghiêm các quy định về đốt thực bì, đốt nương, xử lý phụ phẩm sau thu hoạch; nâng cao ý thức phát hiện, thông báo kịp thời khi phát hiện cháy rừng hoặc nguy cơ cháy rừng.

- Tổ chức cho các chủ rừng, hộ gia đình, cá nhân có hoạt động sản xuất trong và ven rừng ký cam kết chấp hành các quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng; lồng ghép nội dung tuyên truyền vào các cuộc họp thôn, sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội và các hoạt động cộng đồng.

- Tăng cường tuyên truyền trong thời kỳ cao điểm nắng nóng, khi cấp dự báo cháy rừng ở cấp III, cấp IV và cấp V nhằm nâng cao ý thức cảnh giác, chủ động phòng ngừa cháy rừng trong Nhân dân.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, tuần tra và quản lý sử dụng lửa

- Tổ chức rà soát, xác định các khu vực trọng điểm có nguy cơ cháy rừng cao để xây dựng kế hoạch kiểm tra, tuần tra phù hợp; ưu tiên các khu vực rừng trồng, rừng tre nứa, khu vực giáp đất sản xuất nông nghiệp và nơi có nhiều vật liệu cháy.

- Tăng cường kiểm tra việc chấp hành các quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng của các chủ rừng, hộ gia đình và cá nhân có hoạt động trong và ven rừng; kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh hoặc xử lý theo quy định đối với các trường hợp vi phạm.

- Quản lý chặt chẽ việc sử dụng lửa trong và ven rừng; hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn khi xử lý thực bì, đốt nương hoặc đốt phụ phẩm nông nghiệp; kiên quyết không cho đốt trong thời gian cấp dự báo cháy rừng ở mức nguy hiểm hoặc cực kỳ nguy hiểm.

- Duy trì chế độ trực phòng cháy, chữa cháy rừng trong mùa khô; thường xuyên theo dõi thông tin dự báo, cảnh báo cháy rừng để kịp thời triển khai các biện pháp ứng phó phù hợp với từng cấp dự báo..

4. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, hậu cần theo phương châm "04 tại chỗ"

- Rà soát, bổ sung danh sách lực lượng tham gia chữa cháy rừng của xã và các thôn; tổ chức huấn luyện, hướng dẫn kỹ năng sử dụng phương tiện, dụng cụ chữa cháy rừng và kỹ năng bảo đảm an toàn trong quá trình chữa cháy.

- Kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa, bổ sung các phương tiện, dụng cụ chữa cháy rừng hiện có; chuẩn bị đầy đủ các loại dụng cụ thủ công, thiết bị thông tin liên lạc, phương tiện vận chuyển và các điều kiện hậu cần phục vụ công tác chữa cháy rừng.

- Chủ động bố trí lực lượng, phương tiện tại các khu vực có nguy cơ cháy cao trong thời kỳ cao điểm; sẵn sàng huy động lực lượng khi có cháy rừng xảy ra..

5. Tổ chức ứng phó khi xảy ra cháy rừng

- Khi phát hiện cháy rừng, các tổ chức, cá nhân phải báo ngay cho Trưởng thôn, Ủy ban nhân dân xã, kiểm lâm địa bàn hoặc cơ quan có thẩm quyền gần nhất để huy động lực lượng xử lý.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã hoặc người được giao nhiệm vụ tổ chức chỉ huy chữa cháy theo thẩm quyền; huy động lực lượng, phương tiện theo phương châm "**04 tại chỗ**"; trường hợp cháy vượt quá khả năng của địa phương, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền để được hỗ trợ.

- Việc chỉ huy, điều hành, huy động lực lượng, phương tiện và tổ chức chữa cháy rừng thực hiện theo **Phương án phòng thủ dân sự xã Lao Chải giai đoạn 2026-2030** và các phương án ứng phó cháy rừng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Sau khi dập tắt đám cháy, tổ chức kiểm tra hiện trường, bố trí lực lượng canh gác, không để cháy bùng phát trở lại; phối hợp xác minh nguyên nhân, thống kê thiệt hại và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

6. Công tác kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch tại các thôn, các chủ rừng và các cơ quan, đơn vị có liên quan; kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; trường hợp có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng thì chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật

7. Chế độ thông tin, báo cáo

- Thực hiện nghiêm chế độ trực, thông tin, báo cáo về tình hình quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng theo quy định.

- Khi xảy ra cháy rừng hoặc có nguy cơ cháy rừng lớn, các thôn, chủ rừng và các lực lượng liên quan phải báo cáo ngay về Ủy ban nhân dân xã để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền; không để chậm trễ, gián đoạn thông tin trong quá trình chỉ huy, điều hành.

8. Bảo đảm kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp, lồng ghép từ các chương trình, dự án có liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động sử dụng kinh phí được giao đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; đồng thời tăng cường huy động các nguồn lực hợp pháp để phục vụ công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng.

IV. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Phòng Kinh tế

Là cơ quan thường trực, tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2026 trên địa bàn xã; chủ trì, phối hợp với kiểm lâm địa bàn và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; kịp thời tham mưu điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp với tình hình thực tế.

- Chủ trì rà soát, cập nhật các khu vực trọng điểm có nguy cơ xảy ra cháy rừng; tham mưu xây dựng phương án phòng ngừa, ứng phó đối với từng khu vực có nguy cơ cao.

- Phối hợp với kiểm lâm địa bàn hướng dẫn các thôn, chủ rừng thực hiện các biện pháp quản lý vật liệu cháy, xử lý thực bì, xây dựng đường băng cản lửa, biển báo và các công trình phục vụ phòng cháy, chữa cháy rừng theo quy định.

- Thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết, cấp dự báo cháy rừng; tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo triển khai các biện pháp phòng ngừa phù hợp với từng cấp dự báo cháy.

- Chủ trì tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các đợt tuyên truyền, tập huấn, phổ biến kiến thức pháp luật, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy rừng cho cán bộ, lực lượng tham gia chữa cháy, chủ rừng và Nhân dân.

- Phối hợp kiểm tra việc thực hiện các quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng tại các thôn, các chủ rừng; kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý hoặc đề xuất xử lý các hành vi vi phạm theo quy định.

- Tham mưu huy động lực lượng, phương tiện, vật tư phục vụ chữa cháy rừng khi xảy ra cháy theo thẩm quyền; tổng hợp tình hình, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo công tác chữa cháy.

- Tổng hợp, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng theo quy định.

2. Công an xã

- Chủ trì bảo đảm an ninh, trật tự tại hiện trường các vụ cháy rừng; phối hợp điều tiết giao thông, bảo đảm an toàn cho lực lượng tham gia chữa cháy và Nhân dân.

- Chủ động xây dựng phương án phối hợp với các lực lượng trong công tác chữa cháy rừng và cứu nạn, cứu hộ khi có yêu cầu.

- Phối hợp với kiểm lâm địa bàn, Phòng Kinh tế và các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Tham gia tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy rừng; vận động Nhân dân nâng cao ý thức chấp hành các quy định về sử dụng lửa trong và ven rừng.

- Khi xảy ra cháy rừng, khẩn trương huy động lực lượng tham gia chữa cháy, bảo vệ hiện trường, bảo đảm an toàn về người và tài sản.

- Phối hợp điều tra, xác minh nguyên nhân các vụ cháy rừng theo thẩm quyền; xử lý hoặc tham mưu xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật.

- Chủ động chuẩn bị phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác cứu nạn, cứu hộ và chữa cháy khi có tình huống xảy ra.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác về phòng cháy, chữa cháy rừng theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

3. Ban Chỉ huy quân sự xã

- Chủ động xây dựng kế hoạch huy động lực lượng dân quân tham gia phòng cháy, chữa cháy rừng theo phương châm **"04 tại chỗ"**.

- Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, hậu cần phục vụ chữa cháy rừng; sẵn sàng huy động khi có lệnh.

- Phối hợp với Công an xã, kiểm lâm địa bàn và các lực lượng liên quan tổ chức luyện tập, diễn tập phương án chữa cháy rừng và cứu nạn, cứu hộ.

- Khi xảy ra cháy rừng, nhanh chóng huy động lực lượng dân quân tham gia chữa cháy, cứu người, bảo vệ tài sản, bảo đảm an toàn cho lực lượng tham gia chữa cháy.

- Phối hợp tổ chức vận chuyển người, phương tiện, vật tư, lương thực, nước uống phục vụ công tác chữa cháy khi cần thiết.

- Tham gia bảo vệ hiện trường, giữ gìn an ninh, trật tự sau khi xảy ra cháy theo phân công.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã giao.

4. Đề nghị Hạt Kiểm lâm Khu vực XIII

- Chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân xã thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế hướng dẫn các thôn, chủ rừng xây dựng và thực hiện phương án phòng cháy, chữa cháy rừng; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

- Theo dõi chặt chẽ cấp dự báo cháy rừng; kịp thời tham mưu các biện pháp ứng phó phù hợp với từng cấp dự báo.

- Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức tuần tra, kiểm tra các khu vực trọng điểm có nguy cơ cháy rừng cao; kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm.
- Hướng dẫn chủ rừng quản lý vật liệu cháy, xử lý thực bì, xây dựng đường băng cản lửa và các công trình phòng cháy, chữa cháy rừng theo quy định.
- Khi xảy ra cháy rừng, nhanh chóng có mặt tại hiện trường, tham mưu công tác chỉ huy chữa cháy; phối hợp huy động lực lượng, phương tiện tham gia chữa cháy theo phương án đã được phê duyệt.
- Phối hợp điều tra nguyên nhân, thống kê diện tích, mức độ thiệt hại và tham mưu các biện pháp khắc phục sau cháy.
- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, thống kê về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng theo quy định.

5. Trung tâm Dịch vụ công

- Phối hợp với Phòng Kinh tế, kiểm lâm địa bàn tổ chức tuyên truyền về công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, cổng thông tin điện tử, mạng xã hội và các hình thức phù hợp.
- Tăng cường thời lượng phát tin, cảnh báo nguy cơ cháy rừng trong thời kỳ cao điểm mùa khô và khi cấp dự báo cháy rừng từ cấp III trở lên.
- Phối hợp xây dựng, biên tập các tin, bài, phóng sự, tài liệu tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy rừng và gương điển hình trong công tác bảo vệ rừng.
- Phối hợp tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ quốc gia về phòng, chống thiên tai, Ngày toàn dân phòng cháy, chữa cháy và các đợt cao điểm tuyên truyền về bảo vệ rừng.
- Kịp thời đưa tin về tình hình cháy rừng, công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân xã theo quy định; không để phát tán thông tin chưa được kiểm chứng gây ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo, chữa cháy.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

6. Trung tâm Hành chính công

- Phối hợp với Phòng Kinh tế và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tiếp nhận, hướng dẫn, giải quyết các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực lâm nghiệp, bảo đảm đúng quy định của pháp luật.
- Thực hiện công khai đầy đủ các quy định, thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện đúng quy trình, thủ tục theo quy định.
- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng thông qua hoạt động tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.
- Kịp thời chuyển các thông tin, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng đến cơ quan có thẩm quyền để xem xét, xử lý.
- Phối hợp thực hiện chế độ thống kê, tổng hợp hồ sơ, tài liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước về lâm nghiệp theo quy định.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

7. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền về bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng vào các cuộc họp, sinh hoạt chi hội, chi đoàn, tổ chức đoàn thể và các phong trào thi đua tại địa phương.

- Vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia các hoạt động tuần tra, bảo vệ rừng, phát dọn thực bì, xây dựng đường băng cản lửa và tham gia chữa cháy rừng khi được huy động.

- Phối hợp giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị giải pháp với cấp có thẩm quyền.

- Tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các mô hình, tập thể, cá nhân tiêu biểu trong công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Phối hợp vận động Nhân dân tham gia khắc phục hậu quả sau cháy rừng, hỗ trợ các hộ dân bị ảnh hưởng, góp phần ổn định đời sống và phục hồi sản xuất.

8. Các trưởng thôn trên địa bàn xã, Tổ trưởng Tổ bảo vệ rừng

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn thôn được phân công quản lý.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng đến toàn thể Nhân dân trong thôn; đưa nội dung này vào các cuộc họp thôn để triển khai thực hiện.

- Rà soát, lập danh sách các hộ gia đình, cá nhân có hoạt động sản xuất trong và ven rừng; tổ chức cho các hộ ký cam kết thực hiện nghiêm các quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Thành lập, kiện toàn và duy trì hoạt động của lực lượng xung kích phòng cháy, chữa cháy rừng của thôn; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

- Chủ động tổ chức tuần tra, kiểm tra các khu vực có nguy cơ cháy rừng cao; kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm và báo cáo Ủy ban nhân dân xã để xử lý theo quy định.

- Theo dõi chặt chẽ việc sử dụng lửa trong và ven rừng; nhắc nhở, hướng dẫn Nhân dân thực hiện đúng các biện pháp an toàn khi đốt thực bì, xử lý phụ phẩm nông nghiệp hoặc đốt nương.

- Khi phát hiện cháy rừng hoặc có nguy cơ cháy rừng, khẩn trương báo cáo Ủy ban nhân dân xã, kiểm lâm địa bàn; đồng thời huy động lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ để xử lý ban đầu theo phương châm **"04 tại chỗ"**.

- Phối hợp bảo vệ hiện trường, thống kê thiệt hại, xác minh nguyên nhân và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

- Thường xuyên rà soát, bổ sung phương tiện, dụng cụ chữa cháy rừng của thôn; chủ động chuẩn bị hậu cần phục vụ công tác chữa cháy.

- Định kỳ báo cáo tình hình quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; kịp thời phản ánh các khó khăn, vướng mắc để được hướng dẫn, giải quyết.

9. Các chủ rừng

- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm của chủ rừng theo quy định của Luật Lâm nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành; chịu trách nhiệm về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trên diện tích rừng được giao quản lý.

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án hoặc biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng phù hợp với diện tích rừng được giao; thường xuyên kiểm tra, rà soát các khu vực có nguy cơ cháy cao.

- Chủ động phát dọn thực bì, xử lý vật liệu cháy, duy tu đường băng cản lửa, biển báo, biển cấm lửa và các công trình phòng cháy, chữa cháy rừng theo quy định.

- Bố trí lực lượng, phương tiện, dụng cụ phục vụ công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; duy trì chế độ trực trong thời kỳ cao điểm mùa khô.

- Thường xuyên kiểm tra người ra vào khu vực rừng thuộc phạm vi quản lý; quản lý chặt chẽ việc sử dụng lửa trong rừng và ven rừng.

- Khi phát hiện cháy rừng, kịp thời báo cho chính quyền địa phương, kiểm lâm địa bàn và huy động lực lượng tham gia chữa cháy ngay từ khi đám cháy mới phát sinh.

- Phối hợp với các lực lượng chức năng trong quá trình chữa cháy, điều tra nguyên nhân, thống kê thiệt hại và khắc phục hậu quả sau cháy.

- Chấp hành nghiêm sự chỉ huy, điều hành của cơ quan có thẩm quyền trong quá trình tổ chức chữa cháy rừng.

10. Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng; chấp hành đầy đủ các quy định về sử dụng lửa trong và ven rừng.

- Không tự ý đốt nương, đốt thực bì, đốt phụ phẩm nông nghiệp hoặc sử dụng lửa trong thời gian có cảnh báo cháy rừng ở cấp nguy hiểm, cấp cực kỳ nguy hiểm hoặc khi chưa bảo đảm các điều kiện an toàn theo quy định.

- Chủ động phát dọn thực bì xung quanh khu vực sản xuất, khu vực giáp rừng; chuẩn bị các dụng cụ chữa cháy cần thiết khi thực hiện xử lý thực bì hoặc các hoạt động có sử dụng lửa.

- Kịp thời thông báo cho Trưởng thôn, Ủy ban nhân dân xã, kiểm lâm địa bàn hoặc cơ quan chức năng gần nhất khi phát hiện cháy rừng hoặc có nguy cơ xảy ra cháy rừng.

- Tích cực tham gia chữa cháy rừng khi được cơ quan có thẩm quyền huy động; chấp hành nghiêm sự chỉ huy, phân công của người chỉ huy chữa cháy.

- Không thực hiện các hành vi gây cản trở công tác chữa cháy; không phát tán thông tin sai sự thật về các vụ cháy rừng.

- Phối hợp với chính quyền địa phương và các lực lượng chức năng trong công tác bảo vệ hiện trường, khắc phục hậu quả và phục hồi diện tích rừng sau cháy theo quy định.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra cháy rừng do hành vi vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng hoặc có hành vi hủy hoại rừng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, chủ rừng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; tổ chức quán triệt, phân công nhiệm vụ cụ thể đến từng cán bộ, lực lượng và cá nhân, bảo đảm thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

- Phòng Kinh tế có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì phối hợp với kiểm lâm địa bàn và các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp tình hình, tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Các cơ quan, đơn vị, các thôn, chủ rừng và các lực lượng có liên quan thực hiện nghiêm chế độ trực phòng cháy, chữa cháy rừng trong thời kỳ cao điểm mùa khô; duy trì chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Khi xảy ra cháy rừng hoặc có tình huống vượt quá khả năng xử lý, phải báo cáo ngay Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã để chỉ đạo, đồng thời báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Trong quá trình thực hiện, các cơ quan, đơn vị tăng cường phối hợp, trao đổi thông tin, kịp thời phát hiện, xử lý những tồn tại, hạn chế; thường xuyên rà soát, bổ sung phương án, lực lượng, phương tiện, vật tư và hậu cần bảo đảm sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống cháy rừng.

- Giao Phòng Kinh tế theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân xã và cơ quan cấp trên theo quy định; đồng thời tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích và đề xuất xử lý đối với các tổ chức, cá nhân không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nhiệm vụ được giao

Trên đây là Kế hoạch Quản lý bảo vệ rừng và Phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2026 trên địa bàn xã Lao Chải các cơ quan, đơn vị, Ban quản lý các thôn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở NN&MT;
- T.Tr Đảng ủy;
- T.Tr HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- LĐ VP HĐND và UBND xã;
- UBNDTTQ và các tổ chức CT-XH xã;
- Hạt Kiểm lâm khu vực XIII;
- Phòng: Kinh tế, VH-XH;
- Trung tâm DVC, HCC;
- Lực lượng: Quân sự, Công an;
- Trạm Y tế xã;
- Trưởng các thôn;
- Lưu: VT, Vnptioffice.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bông Văn Ôn